TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **129**/2017/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lâm, ngày 01 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2017/TLST/HNGĐ ngày 05/10/2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Thanh T** – Sinh năm 1975.

Địa chỉ: Xóm 1, Thôn 3, xã L, huyện L1, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình T1** – Sinh năm 1969.

Địa chỉ: Xóm 1, Thôn 3, xã L, huyện L1, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Trương Thị Thanh T** với ông **Nguyễn Đình T1.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Trương Thị Thanh T** với ông **Nguyễn Đình T1** thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Trương Thị Thanh T** với ông **Nguyễn Đình T1** thỏa thuận giao các con chung là Nguyễn Đình K – Sinh ngày 25/8/2000 và Nguyễn Khánh L- Sinh ngày 25/4/2005 cho bà T nuôi dưỡng cho đến khi cháu K và cháu L đủ 18 tuổi. Ông **Nguyễn Đình T1** có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/ 01 cháu/ tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi cháu K và cháu L đủ 18 tuổi.

"Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình".

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Bà **Trương Thị Thanh T** phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000đ bà **Trương Thị Thanh T** đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004864 ngày 05/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà **Trương Thị Thanh T** 150.000 đồng. Ông **Nguyễn Đình T1** phải nộp 150.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- THA huyện Bảo Lâm;
- Các đương sự;
-UBND xã L, huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Đình Phong